

CÔNG TY CỔ PHẦN IRENDER INFRASTRUCTURE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN IRENDER INFRASTRUCTURE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: IRENDER INFRASTRUCTURE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: IRENDER INFRASTRUCTURE.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109017058

3. Ngày thành lập: 06/12/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Lâm Hộ, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ giám sát an toàn thông tin mạng là dịch vụ giám sát, phân tích lưu lượng dữ liệu truyền trên hệ thống thông tin; thu thập, phân tích dữ liệu nhật ký theo thời gian thực; phát hiện và đưa ra cảnh báo sự kiện bất thường, có nguy cơ gây mất an toàn thông tin; - Dịch vụ phòng ngừa, chống tấn công mạng là dịch vụ ngăn chặn các hành vi tấn công, xâm nhập vào hệ thống thông tin thông qua việc giám sát, thu thập, phân tích các sự kiện đang xảy ra trên hệ thống thông tin; - Dịch vụ tư vấn an toàn thông tin mạng là dịch vụ hỗ trợ tư vấn, kiểm tra, đánh giá, triển khai, thiết kế, xây dựng các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin; - Dịch vụ ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng là dịch vụ xử lý, khắc phục kịp thời sự cố gây mất an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin; - Dịch vụ khôi phục dữ liệu là dịch vụ khôi phục dữ liệu trong hệ thống thông tin đã bị xóa hoặc hư hỏng; - Dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng là dịch vụ rà quét, kiểm tra, phân tích cấu hình, hiện trạng, dữ liệu nhật ký của hệ thống thông tin; phát hiện lỗ hổng, Điểm yếu; đưa ra đánh giá rủi ro mất an toàn thông tin; - Dịch vụ bảo mật thông tin không sử dụng mật mã dân sự là dịch vụ hỗ trợ người sử dụng bảo đảm tính bí mật của thông tin, hệ thống thông tin mà không sử dụng hệ thống mật mã dân sự.	7490

2.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ viễn thông : Dịch vụ nhắn tin; Dịch vụ thoại; Dịch vụ fax; Dịch vụ truyền số liệu; Dịch vụ truyền hình ảnh; Dịch vụ hội nghị truyền hình; Dịch vụ kết nối Internet - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng : Dịch vụ thư điện tử; Dịch vụ thư thoại; Dịch vụ fax gia tăng giá trị; Dịch vụ truy nhập Internet Cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số	6190
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	4610
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
6.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
7.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại trong lĩnh vực công nghệ thông tin (không bao gồm thiết kế hệ thống thông tin đối với công trình thông tin liên lạc, bưu chính viễn thông); - Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử (không bao gồm thiết kế hệ thống thông tin đối với công trình thông tin liên lạc, bưu chính viễn thông); - Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; - Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu; - Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin.	6399
8.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo về sự sống; - Dạy máy tính; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8559
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn thiết bị, dụng cụ y tế;	4659
10.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
11.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
12.	In ấn	1811
13.	Sao chép bản ghi các loại	1820
14.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
15.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640

16.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện	8230
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên Chi tiết: - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học máy tính và thông tin. - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên khác.	7211
19.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp Chi tiết: - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực trồng trọt; - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp khác.	7214
20.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
21.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
22.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	7020
23.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
24.	Cổng thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí);	6312
25.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
26.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730(Chính)
28.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
29.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
30.	Quảng cáo	7310
31.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ	4520

32.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: a) Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin; b) Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm; c) Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; d) Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm; đ) Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; e) Dịch vụ tích hợp hệ thống; g) Dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; h) Dịch vụ phân phối, cung ứng sản phẩm phần mềm; i) Hoạt động trực tiếp hỗ trợ, phục vụ việc sản xuất, cài đặt, khai thác, sử dụng, nâng cấp, bảo hành, bảo trì phần mềm và các hoạt động tương tự khác liên quan đến phần mềm	6209
33.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
34.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
35.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
36.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
37.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
38.	Lập trình máy vi tính	6201
39.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
40.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
41.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Hoạt động công nghiệp phần mềm: Sản xuất và cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm, bao gồm sản xuất phần mềm đóng gói; sản xuất phần mềm theo đơn đặt hàng; sản xuất phần mềm nhúng; hoạt động gia công phần mềm và hoạt động cung cấp, thực hiện các dịch vụ phần mềm	5820

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TẠ ĐỨC PHƯƠNG	Số 6, Ngách 192/3 Phố Hạ Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	30,000	013280930	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	15.000	150.000.000	30,000		
2	TRẦN VŨ HẰNG	Thôn Lâm Hộ, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	10,000	026183001918	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	5.000	50.000.000	10,000		

3	NGUYỄN THÀNH TRUNG	Số nhà 9 Ngõ 15 Vương Thừa Vũ, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	60,000	0010840349 73
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000	300.000.000	60,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRẦN VŨ HẰNG**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *18/10/1983*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *026183001918*

Ngày cấp: *04/05/2016*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Lâm Hộ, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Lâm Hộ, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*